

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày 28 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải.

Các hội thẩm nhân dân: ông Y Do Niê, bà Bùi Thị Thêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Linh Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên tòa:
Ông Trương Công Sâm- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 12/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc B sinh ngày 09 tháng 6 năm 1994, tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 03, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn U và bà Nguyễn Thị Tuyết Th; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M'Đrắk từ ngày 19/02/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu Th sinh ngày 13 tháng 10 năm 2000, tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 01, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn Hữu Kh và bà Trịnh Thị Th1; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ea Pil, huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc B: Bà Nguyễn Thị Bích N– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Bà N có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Th: ông Nguyễn Đình Đ– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Ông Đ có

mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quang Kh, sinh năm 1998. Nơi cư trú: thôn 09, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh Kh có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn 03, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh H có mặt tại phiên tòa

+ Anh Lương Ngọc C, sinh năm 2001. Nơi cư trú: thôn 03, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh C có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1998. Nơi cư trú: thôn 01, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tuấn Ph, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, khu phố 5 phường L, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 19 giờ, ngày 13/9/2022 tại nhà của Nguyễn Bá H gồm có H, Nguyễn Tuấn Ph, Nguyễn Quang Kh, Lương Ngọc C cùng nhau ăn nhậu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Hữu Th và Nguyễn Hữu Đ đến nhậu cùng. H lấy 01 bình rượu, 01 ly nhựa, 01 ly thủy tinh và mấy ly thủy tinh mất trâu để rót rượu uống.

Trong lúc nhậu đã xảy ra xích mích giữa Kh và B về việc xưng hô tên tuổi. Do bức mình vì mẩu thuẫn trước đó nên cộng thêm việc Kh to tiếng với B nên Th đã cầm ly nhựa đang đựng ném trúng phần mặt ngoài cánh tay trái của Kh làm ly bị vỡ, C ngồi cạnh Th can ngăn Th. Liền ngay sau đó, B cầm ly thủy tinh ở trên mâm đập vào đầu Kh làm ly vỡ, Kh ôm và đè đầu B úp sấp xuống chiếu và dùng tay đánh B. Bảo dùng tay phải vợ lấy kéo để ở cạnh mâm đâm một phát trúng vào mặt trước cẳng chân phải của Kh. Thấy Kh đánh B, Th dùng tay đánh 02 cái vào vùng vai Kh thì lại được C can ra. Th cầm dao lao vào đánh Kh, nhưng bị C tước con dao nên Th không vào đánh Kh nữa.

Khi Kh đang ôm đè B, H kéo Kh ra thì B vùng đứng dậy, Kh đạp B lùi ra giữa nền bếp. B tiếp tục dùng kéo đâm từ trên xuống, Kh đưa tay lên đỡ thì bị kéo đâm trúng cẳng tay phải, H lao vào can ngăn B, B tiếp tục đâm một cái trúng vào lưng Kh. Đại đi vệ sinh vào đến nơi đã cùng H can ngăn B và Kh. Hậu quả: Nguyễn Quang Kh bị thương được người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 888/TgT-TTPY, ngày 11/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng thương tích đối với Nguyễn Quang Kh:

- Vết thương để lại sẹo ngang vùng trán – đỉnh trái, cách đường giữa 2cm cách vành tai trái 10cm, bờ đều, phẳng gọn, kích thước (3 x 0,1)cm: 1%;

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo 1/3 giữa trán trái, đầu trên ngay chân tóc trán trái, đầu dưới ngang cung mày trái, bờ đều, phẳng gọn, kích thước (6 x 0,1)cm: 6%;
- Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo, cách bờ trong xương bả vai 4cm, cách cột sống ngực D3 1cm, bờ đều, phẳng gọn, kích thước (1,5 x 0,3)cm: 1%;
- Vết thương đã được mở rộng để lại sẹo mặt sau - trong 1/3 dưới cằm tay phải, kích thước (5 x 0,1) cm: 1% (Một phần trăm). Vết mổ để lại sẹo mặt trước 1/3 dưới cằm tay phải, kích thước (8 x 0,1)cm: 2%;
- Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo mặt trước 1/3 giữa dưới cằm chân phải, bờ đều, phẳng gọn, kích thước (5 x 0,1)cm: 1%;
- Vết thương để lại sẹo mặt lòng bàn chân trái, bờ đều, phẳng gọn, kích thước (3 x 0,1)cm: 1%;
- Nứt sọ đỉnh – trán trái: 9%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%. Vật tác động: Vật sắc, vật sắc nhọn.

* Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 81, 82/VGTT ngày 28/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Mẫu vật giám định: 01 kéo kim loại tương đối giống nhau, có khả năng gây ra thương tích như: Vết thương để lại sẹo vùng lưng nằm hơi chéo cách bờ trong xương bả vai 4cm, cách cột sống ngực D3 là 1cm; Vết thương chột mặt sau 1/3 dưới cằm tay phải 1cm; Vết thương để lại sẹo nằm hơi chéo mặt trước 1/3 giữa dưới cằm chân phải; Vết thương để lại sẹo mặt lòng bàn chân trái như trên cơ thể Nguyễn Quang Kh.

- Mẫu vật giám định 01 ly thủy tinh (hoặc vật tương tự) là vật tày cứng và vật tày có cạnh, cứng (khi chưa vỡ) và những vật tày cứng có cạnh sắc (có thể cả vật nhọn, khi bị vỡ ra) có khả năng gây ra thương tích như: Vết thương để lại sẹo nằm ngang vùng trán - đỉnh trái gây nứt sọ đỉnh – trán trái; Vết thương để lại sẹo nằm chéo 1/3 giữa trán trái như trên cơ thể Nguyễn Quang Kh.

* Vật chứng tạm giữ: 01 kéo bằng kim loại do Nguyễn Quốc B tự nguyện giao nộp; 01 dao dài 30cm, cán dao bằng nhựa màu xanh (thu giữ tại hiện trường); 01 ly thủy tinh màu trắng trong, có quai và 01 ly bằng nhựa cứng màu trắng trong (do Nguyễn Bá H tự nguyện giao nộp).

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng cho bị hại (mỗi bị cáo ½ số tiền bồi thường). Bị hại đã viết đơn bãi nại đối với các bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

* Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Hữu Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (BLHS).

* Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Kh như nội dung cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo B khai không thừa nhận hành vi dùng ly thủy tinh đập vào đầu anh Kh. Sau khi bị cáo Th ném ly nhựa về phía Kh

thì Kh vật B xuống đánh trước, B vùng ra được mới lấy kéo để cạnh mâm đánh lại B.

* Tại phiên tòa bị cáo Th khai: Trước thời gian xảy ra sự việc khoảng hơn 02 tháng, vào một buổi tối khuya, Th và anh Kh xảy ra mâu thuẫn với nhau. Hai bên định đánh nhau nhưng được can ngăn. Th vẫn còn bực tức với Kh. Khi thấy B và Kh to tiếng với nhau, sẵn định kiên mâu thuẫn từ trước đó nên Th mới có lý do đánh Kh. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chỉ hỏi có mâu thuẫn gì với bị hại thì Th chỉ nghĩ có mâu thuẫn gì trong quá trình ăn nhậu tại nhà H nên Th trả lời không có mâu thuẫn gì.

* Bị hại anh Nguyễn Quang Kh trình bày: Anh Kh công nhận trước thời gian xảy ra sự việc khoảng 02 tháng, vào buổi tối có xảy ra va chạm với một người, đã được mọi người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Sự việc đã lâu, anh Kh quan tâm nên không nhớ, nay anh Kh xác định người va chạm với mình trước đó là bị cáo Th.

Trước khi xô xát, B ngồi cạnh bên anh Kh. B hỏi tuổi và ghì sát vào mặt nên anh Kh không muốn nói chuyện và tỏ ra khó chịu. Th ngồi đối diện ném ly nhựa đựng rượu về phía anh Kh nhưng anh Kh dùng tay đỡ được, không gây thương tích. Ngay sau đó, B dùng ly thủy tinh đập vào đầu anh Kh làm anh Kh bị thương tích vùng đỉnh trán trái. Anh Kh chống cự bằng cách ôm ghì B úp sấp xuống chiếu và dùng tay đánh B. B dùng kéo để ở cạnh mâm đâm trúng mặt trước cằm phải của Kh. Th có dùng tay đánh vào vai Kh nhưng không gây thương tích. Khi anh Kh đập B lùi ra thì bị B tiếp tục dùng kéo đâm loạn xạ trúng cằm tay phải và vùng lưng của Kh. Thương tích của anh Kh đều do B gây ra.

Sau khi gây thương tích thì B và Th đã đến xin lỗi và bồi thường 50.000.000đồng (mỗi bị cáo 25.000.000đồng). Anh Kh tự nguyện làm đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Hữu Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Rút một phần truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu Th đối với tình tiết có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134.

- Áp dụng điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1 Điều 54, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: tịch thu, tiêu hủy 01 kéo bằng kim loại do bị cáo B giao nộp, 01 con dao bằng kim loại, 01 ly thủy tinh và 01 ly nhựa do anh H giao nộp.

- Áp dụng Điều 586, 587, 590 Bộ luật dân sự: công nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường các bị cáo và bị hại.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc B tranh luận: đồng ý đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc. Bị cáo Bảo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, mặc dù gia đình bị cáo khó khăn nhưng vẫn bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo không dùng ly đập vào đầu anh Kh là có căn cứ. Bởi vì, nếu Kh bị đập vào đầu thì không có khả năng kháng cự để đánh lại bị cáo Bảo. Sự việc xảy ra một phần lỗi do người bị hại đã cãi cự với bị cáo Bảo và có hành vi đánh bị cáo B trước. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, áp dụng hình phạt thấp nhất dưới khung hình phạt mà VKS đề nghị đối với bị cáo B.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Th tranh luận: đồng ý đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặc dù thuộc hộ nghèo, bố mẹ đều đau bệnh, không gây ra thương tích nhưng vẫn tích cực khắc phục hậu quả, là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không hỏi rõ bị cáo Th và bị hại Kh về mâu thuẫn trước ngày xảy ra sự việc mà chỉ hỏi mẫu thuẫn trước lúc xô xát nên bị cáo Th và bị hại Kh chưa trình bày đầy đủ. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã rút một phần truy tố đối với bị cáo Th “Có tính chất côn đồ” theo quy định định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS là phù hợp và đúng quy định của pháp luật vì căn cứ vào lời khai của bị cáo Th và bị hại Kh tại phiên tòa khẳng định rằng trước đó giữa bị cáo Th và anh Kh đã có mâu thuẫn từ trước nên ngày 13/9/2022 trong lúc ngồi nhậu khi thấy anh B và anh Kh to tiếng thì bị cáo Th mới dùng ly nhựa ném về phía anh Kh.

Đề nghị HĐXX, chấp nhận rút một phần truy tố của Viện kiểm sát đối với hành vi có tính chất côn đồ đối với bị cáo Th. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 54, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, áp dụng hình phạt thấp nhất mà VKS đề nghị đối với bị cáo Th và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo B: Quá trình điều tra, bị cáo B không thừa nhận hành vi dùng ly thủy tinh đập vào đầu Bảo. Nhưng qua lời khai của người bị hại, người làm chứng anh Huy, anh Cường, kết quả giám định, thực hiện điều tra, thực nghiệm hiện trường, giám định mẫu vật, đủ sơ sở để kết luận bị cáo Bảo dùng ly gây thương tích cho anh Khải vùng trán và đỉnh trái tỷ lệ tổn thương cơ thể 9%. Bị cáo chỉ thành khẩn khai báo đối với 1 phần hành vi phạm tội. Bị cáo B không có mâu thuẫn gì với bị hại, chỉ vì lời nói qua lại mà dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại trong khi bị

hại chỉ chống trả bằng tay thì không thể kết luận một phần do lỗi của người bị hại. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo B.

* Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Công an huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ, ngày 13/9/2022 tại nhà của Nguyễn Bá H thuộc thôn 3, xã Ea Pil, huyện M'Đrăk, có anh Nguyễn Tuấn Ph, anh Nguyễn Quang Kh, anh Lương Ngọc C, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Hữu Th và anh Nguyễn Hữu Đ cùng nhau ăn nhậu. Trong lúc nhậu đã xảy xích mích giữa Kh và B về việc xưng hô tên tuổi. Th do đã có mâu thuẫn từ trước với Kh, bực mình vì Kh to tiếng với B nên đã cầm ly nhựa ném trúng tay anh Kh nhưng không gây thương tích cho anh Kh. Bảo dùng ly thủy tinh đập vào đầu Kh, dùng kéo đâm trúng vào mặt trước cằm phải, đâm nhiều nhất trúng tay và lưng của Kh, Th dùng tay đánh trúng vào vùng vai và lưng Kh. Kết quả, anh Kh bị thương tích 20%. Mặc dù hành vi của Th không gây thương tích cho anh Kh nhưng hành vi của B là tiếp nối hành vi của Th. Do đó, Th và B phải chịu chung hậu quả cùng gây thương tích cho anh Kh.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc B: Mặc dù bị cáo B không thừa nhận hành vi dùng ly thủy tinh đập vào đầu Kh nhưng qua lời khai của bị hại, người làm chứng là anh H, anh C, chiếc ly thủy tinh bị vỡ sau khi kết thúc sự việc xô xát để lại hiện trường, kết quả giám định cũng như cơ chế hình thành vết thương đã xác định được: Bảo có dùng ly thủy tinh đập vào đầu anh Khải gây thương tích vùng đỉnh trán trái, nứt sọ đỉnh 9%.

Bị cáo Bảo dùng ly thủy tinh và kéo là hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 điều 134BLHS. Bảo không có mâu thuẫn gì với Kh, mà chỉ trong cuộc nhậu giữa B với Kh có lời qua tiếng lại Bảo đánh anh Kh thuộc trường hợp có tính

chất côn đồ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS.

Đối với bị cáo Th: Tại phiên tòa xác định được trước ngày xảy ra hành vi phạm tội, giữa Th và anh Kh có mâu thuẫn nhưng bị cáo Th và anh Kh chưa khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Tại phiên tòa Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Th về hành vi có tính chất côn đồ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS là phù hợp cần chấp nhận.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Vì vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk là có căn cứ.

Tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này. ”.

[2.2] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Sức khỏe con người là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật phải được nghiêm trị. Song với ý thức coi thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, các bị cáo đã gây thương tích cho người khác. Nên hành vi của các bị cáo cần phải trừng trị nghiêm khắc.

Các bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không bàn bạc, phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể nên chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. HĐXX cần xem xét tính chất, mức độ cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của mỗi bị cáo để lượng hình cho tương xứng với hành vi, hậu quả đã xảy ra.

Thương tích của anh Kh do B trực tiếp gây ra. Bị cáo phạm tội có tính chất tích cực và côn đồ. Do đó, cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo B nghiêm khắc và cao hơn bị cáo Th. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có

như vậy mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Th, vì mâu thuẫn cãi nhau trước đây cộng với việc bị cáo B và Kh to tiếng với nhau nên đã dùng ly nhựa ném về phía anh Kh là nguyên nhân dẫn đến việc xô xát xảy ra sau đó. Mặc dù đã được anh C can ngăn, bị cáo vẫn xông vào dùng tay đánh vào người anh Kh. Dù không gây thương tích cho anh Kh, nhưng từ hành vi của bị cáo, bị cáo B đã gây thương tích cho anh Kh nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo B thuộc hộ cận nghèo, quá trình điều tra và tại phiên tòa thừa nhận một phần hành vi phạm tội, có phần thành khẩn khai báo. Bị cáo Th thuộc hộ nghèo, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, Bị cáo Thắng thuộc hộ nghèo, có ông nội là Nguyễn Tr và bà nội là Cao Thị Tr1 có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin lỗi bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại viết đơn xin bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo phạm tội không tích cực, không gây ra hậu quả, vai trò phạm tội không đáng kể, có nơi cư trú rõ ràng. HĐXX cần áp dụng khoản 1 Điều 54, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định và cho bị cáo Thắng được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

[3] Biện pháp tư pháp:

Đối với kéo bằng kim loại do bị cáo Bảo giao nộp là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, 01 con con dao, 01 ly nhựa cứng, 01 ly thủy tinh do anh H giao nộp mang tính chất đối chiếu với vật đã dùng vào việc phạm tội, anh H không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Việc thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo, người bị hại là tự nguyện, phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo bị buộc tội phải chịu án phí hình là sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Hữu Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 19/02/2023.

+ Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/4/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Th cho UBND xã Ea Pil, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Thắng có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện M'Đrăk giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

3. Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 kéo , 01 con dao, 01 ly nhựa ; 01 ly thủy tinh. Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M'Đrăk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M'Đrăk.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Quốc B và bị cáo Nguyễn Hữu Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Thông báo quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrăk;
- CQĐT Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan THAHS CA huyện M'Đrăk;
- Bị cáo, đương sự;
- Văn phòng;
- Văn thư, kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hải